TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2024/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 28 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị Huyền G, sinh năm: 1991, địa chỉ: Số 80 – 82 đường PĐP, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh H, sinh năm: 1988, địa chỉ: Số 80 – 82 đường PĐP, TTĐT, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị Tú G, sinh năm: 1979 - Luật sư văn phòng luật sư VTL và cộng sự thuộc đoàn luật sư tỉnh Nghệ An, địa chỉ: Số 15, đường NH, khối YG, phường ĐV, Thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1969, địa chỉ: 7+8 ĐR, ĐG, NQ, Thành phố Hải Phòng.

+ Ông Phạm Văn V, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ 7, LH, KA, Thành phố Hải Phòng.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Phương A: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1990, địa chỉ: Số 25 LTK, phường PCT, Quận HK, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; Khoản 1, 2 Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Huyền G và anh Nguyễn Anh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung và cấp dưỡng: Đôi bên đương sự thỏa thuận giao ba con chung Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 28/9/2015; Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 05/9/2017 và Nguyễn Thị Ánh D, sinh ngày 06/5/2019 cho anh Nguyễn Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi. Anh H không yêu cầu chị G phải thanh toán bất cứ khoản tiền nào trong việc nuôi các con (gồm chi phí sinh hoạt hàng ngày, chi phí chi trả trong việc học tập, các chi phí khác,…….) từ khi sinh ra cho đến ngày 20/3/2024 và anh H không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi các con và các chi phí phát sinh khác liên quan đến các con từ ngày 21/3/2024 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi (đủ tuổi trưởng thành).

Anh Nguyễn Anh H cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp gì đối với việc nuôi con, chăm sóc, nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con từ khi các con được sinh ra cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi (đủ tuổi trưởng thành).

Chị Phan Thị Huyền G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Trong việc thăm gặp con không được làm ảnh hưởng đến việc học tập của con. Con không muốn gặp là không được ép con gặp, việc đón con chị G phải báo trước cho anh H, phải được sự đồng ý của anh H chị G mới được phép đón con. Anh H được toàn quyền chăm sóc nuôi dưỡng các con, mọi vấn đề đi lại chăm sóc, nuôi dưỡng các con do anh H quyết định mà không liên quan đến chị G.

2.2. Về tài sản: Chị Phan Thị Huyền G và anh Nguyễn Anh H thỏa thuận tự phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về án phí: Chị Phan Thị Huyền G thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án mà chị G đã nộp tại biên lai thu tiền số 0013187 ngày 24/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự

huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị G là: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại số tiền tạm ứng án phí cho anh Nguyễn Anh H tổng cộng số tiền: 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng) theo các biên lai như sau: Số tiền 53.000.000 đồng (Năm mươi ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0013204 ngày 18/9/2023 và số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0013238 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND TTĐT;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng